

Số: 1113 /SNV-TĐKT

Đồng Nai, ngày 18 tháng 6 năm 2013

HƯỚNG DẪN
Về việc tổ chức, hoạt động và xây dựng
thang điểm bình xét thi đua các Cụm Thi đua trong tỉnh

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc chia Cụm thi đua trong toàn tỉnh;

Nhằm nâng cao chất lượng hoạt động cụm thi đua và công tác chấm điểm xếp hạng đạt được kết quả thiết thực trong thời gian tới, Sở Nội vụ hướng dẫn việc tổ chức, hoạt động và xây dựng thang điểm bình xét thi đua cụm hàng năm như sau:

A. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

- Để giúp cho các đơn vị, địa phương có cơ sở xây dựng nội dung, kế hoạch và định hướng tổ chức hoạt động cụm, khởi thi đua, phát động phong trào thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng an ninh, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Thông qua việc chia cụm thi đua và giao ước thi đua, các đơn vị, địa phương cùng trao đổi học tập kinh nghiệm trong lĩnh vực lãnh đạo, chỉ đạo phong trào thi đua, bình chọn và nhân rộng điển hình tiên tiến, tiêu biểu, những nhân tố mới tích cực, tạo điều kiện phát triển sâu rộng phong trào thi đua yêu nước trên địa bàn tỉnh; đồng thời trao đổi học tập kinh nghiệm trong tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ.

B. QUY ĐỊNH CHUNG:

Các Cụm thi đua có trách nhiệm xây dựng chương trình kế hoạch công tác, nội dung, biện pháp tổ chức hoạt động phong trào thi đua giữa các đơn vị trong Cụm theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.

- Hàng năm, các cụm tổ chức phát động và ký kết giao ước thi đua, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp đánh giá kết quả hoạt động của các đơn vị trong cụm, tiến hành chấm điểm xếp hạng và bình chọn suy tôn các đơn vị dẫn đầu trong cụm, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ tướng Chính phủ khen thưởng cho các đơn vị tiêu biểu xuất sắc.

C. TỔ CHỨC VÀ NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG CỦA CỤM:

I. Tổ chức hoạt động :

- Mỗi Cụm đề cử một Cụm trưởng và một Cụm phó để phối hợp điều hành hoạt động của Cụm.

- Bộ phận thường trực của mỗi Cụm Thi đua (giúp việc cho Cụm trưởng, Cụm phó) là bộ phận phụ trách công tác thi đua của đơn vị được đề cử làm Cụm trưởng.

1. Cụm trưởng: Do các đơn vị trong Cụm bầu chọn hàng năm theo hướng luân phiên, chịu trách nhiệm trước Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh về tổ chức phong trào thi đua nhằm thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu thi đua đã đăng ký từ đầu năm (thuộc Cụm thi đua của mình).

Cụm trưởng có nhiệm vụ:

- Điều hành Cụm, yêu cầu các đơn vị thuộc Cụm phân công cán bộ phối hợp thực hiện khi công tác thi đua của Cụm có yêu cầu.

- Lưu trữ đầy đủ đăng ký thi đua của các đơn vị trong cụm với các chỉ tiêu cụ thể do từng đơn vị thành viên đăng ký để làm căn cứ chấm điểm thi đua cuối năm.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị trong Cụm:

+ Xây dựng chương trình kế hoạch tổ chức hoạt động nhằm đẩy mạnh phong trào thi đua của các đơn vị trong Cụm.

+ Xây dựng và thống nhất quy chế hoạt động cụm, tiêu chí thi đua, bảng chấm điểm để bình xét thi đua cho phù hợp với đặc điểm của Cụm.

+ Tổ chức ký kết giao ước thi đua giữa các đơn vị trong Cụm.

+ Tổ chức kiểm tra giữa các đơn vị trong Cụm.

+ Tổ chức hội nghị sơ kết 6 tháng và tổng kết năm để đánh giá kết quả, rút ra bài học kinh nghiệm về tổ chức phong trào thi đua và thực hiện các nội dung giao ước thi đua.

+ Lập các báo cáo sơ kết 6 tháng thi đua của Cụm và tổng kết 1 năm gửi về Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh)

+ Tuyên truyền, nhân rộng những điển hình tiên tiến, nhân tố mới, kinh nghiệm hay trong Cụm của mình để cho các đơn vị khác học tập.

+ Tổ chức các hoạt động chung của cụm như: văn hóa, thể thao, về nguồn... giao lưu, học hỏi kinh nghiệm của các đơn vị trong, ngoài Cụm.

- Tổ chức tổng kết tại đơn vị cụm trưởng.

- Tổng hợp đăng ký thi đua của các đơn vị thành viên gửi về Ban Thi đua - Khen thưởng trước ngày 30/3.

2. Cụm phó:

- Phối hợp và giúp Cụm trưởng thực hiện nhiệm vụ theo qui định, thay mặt Cụm trưởng giải quyết những công việc khi được Cụm trưởng ủy quyền.

- Tham gia với Cụm trưởng xây dựng kế hoạch công tác, chuẩn bị các cuộc họp của Cụm.

- Tổ chức sơ kết tại đơn vị cụm phó.

3. Bộ phận thường trực Cụm: có nhiệm vụ:

- Xây dựng kế hoạch công tác, chuẩn bị nội dung các cuộc họp Cụm.

- Phối hợp với các đơn vị trong Cụm tổng hợp báo cáo và bảng tự chấm điểm của các đơn vị trong Cụm làm cơ sở bình bầu thứ hạng trong Cụm.

- Tổng hợp ý kiến đánh giá đối với các địa phương, đơn vị trong Cụm.

4. Các đơn vị trong Cụm:

- Căn cứ vào các chỉ tiêu nhiệm vụ của cấp trên giao và nhiệm vụ công tác thi đua khen thưởng hàng năm theo hướng dẫn của Sở Nội vụ để tổ chức xây dựng phong trào thi đua theo đúng Luật và sát với tình hình thực tế của đơn vị, địa phương nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng - an ninh của tỉnh.

- Đăng ký thi đua có chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể gửi về đơn vị cụm trưởng (02 bản) trước ngày 15/3 hàng năm để cụm trưởng tổng hợp gửi về Ban Thi đua - Khen thưởng (01 bản), đồng thời lưu tại đơn vị cụm trưởng (01 bản) để có cơ sở rà soát bảng tự chấm điểm của các đơn vị thành viên vào cuối năm.

- Tham gia xây dựng quy chế hoạt động cụm, thang bảng điểm thi đua của Cụm. Căn cứ vào đặc điểm tình hình của đơn vị, xây dựng thang điểm cụ thể để chấm điểm thi đua cho các cơ sở trong đơn vị.

- Gửi các báo cáo định kỳ về cho Cụm trưởng theo qui định.

- Tham gia đầy đủ các hoạt động do Cụm và tỉnh tổ chức.

- Tham gia bình chọn, suy tôn các đơn vị tiêu biểu của Cụm.

- Tổ chức chia cụm thi đua cho các đơn vị trực thuộc của các cơ quan, đơn vị, địa phương, đồng thời tiến hành tổ chức đăng ký, ký kết giao ước thi đua, xây dựng bảng điểm, thang điểm cụ thể, chi tiết nhằm thực hiện tốt nguyên tắc công khai, dân chủ, chính xác và công bằng trong bình chọn, suy tôn.

- Đánh giá xếp loại các đơn vị trực thuộc và ngành dọc cấp dưới gửi về Ban Thi đua - Khen thưởng trước ngày 15/12 hàng năm để làm căn cứ xét thi đua.

II. Nội dung hoạt động của Cụm thi đua:

- Định kỳ 6 tháng, một năm, các đơn vị gửi báo cáo kết quả thực hiện các phong trào thi đua và các nhiệm vụ kinh tế xã hội, bảng chấm điểm thi đua theo các chỉ tiêu đã đăng ký giao ước thi đua của đơn vị mình cho Cụm trưởng và Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động Cụm, thang bảng điểm, ký kết giao ước thi đua;

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các phong trào thi đua, các nội dung và tiêu chí đã đăng ký giao ước thi đua đầu năm của các đơn vị trong Cụm bằng nhiều hình thức (kiểm tra chéo; kiểm tra vòng tròn; kiểm tra chọn điểm ...)

- Tổ chức sơ kết rút kinh nghiệm tình hình thực hiện các chỉ tiêu đã đăng ký giao ước thi đua trong 6 tháng của Cụm;

- Tổng kết hoạt động năm và bầu Cụm trưởng, Cụm phó cho năm sau. *Công tác tổng kết năm của Cụm phải được thực hiện xong trước ngày 01 tháng 3 năm sau.*

- Trong quá trình thi đua, cần chú ý phát hiện và nhân rộng những điển hình tiên tiến, những nhân tố mới trong Cụm để thông tin, tuyên truyền, phổ biến trong nội bộ Cụm và các Cụm khác trong toàn tỉnh cùng học tập.

III. Hướng dẫn công tác tổ chức sơ kết, tổng kết và ký kết giao ước thi đua:

1. Tổ chức sơ kết:

a) **Thời gian gửi báo cáo:** Các đơn vị trong cụm dự ước thực hiện giao ước thi đua 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm, gửi cho Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh và Cụm trưởng trước ngày 15/6.

b) **Thời gian và địa điểm tổ chức sơ kết:** Tổ chức vào hai tuần đầu tháng 7 (từ ngày 01 - 15 tháng 7) tại đơn vị Cụm phó. Lịch tổ chức sơ kết hàng năm của các cụm, Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh sẽ có thông báo riêng.

c) Thành phần tham dự:

- Cấp tỉnh:

+ Đại diện Ban TĐKT tỉnh;

- Các đơn vị trong Cụm:

+ Thường trực Hội đồng TĐKT các đơn vị thành viên;

+ Cán bộ phụ trách công tác thi đua của các đơn vị thành viên.

d) Nội dung:

- Báo cáo tiến độ thực hiện các chỉ tiêu đã ký kết (căn cứ vào tiêu chí đã thống nhất để báo cáo);

- Thảo luận biện pháp khắc phục những khó khăn vướng mắc trong thực hiện nhiệm vụ và trong tổ chức hoạt động của Cụm;

- Trao đổi kinh nghiệm về công tác thi đua để rút kinh nghiệm (Chuẩn bị nội dung tham luận).

2. Tổ chức Tổng kết:

a) **Thời gian gửi báo cáo:** Các đơn vị dự ước thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ đến cuối tháng 12 so với giao ước thi đua đầu năm để thiết lập báo cáo và phương hướng nhiệm vụ năm sau gửi Ban Thi đua - Khen thưởng và Cụm trưởng trước ngày 31/12.

b) Công tác rà soát kiểm tra và trình khen thưởng: Tổ chức kiểm tra việc thực hiện giao ước thi đua của các đơn vị trong cụm, chấm điểm các đơn vị trong cụm trước ngày 10/01 năm sau và gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh trước ngày 31/01 hàng năm.

c) Thời gian và địa điểm tổ chức tổng kết: Tổ chức tổng kết từ trung tuần tháng 02 đến trung tuần tháng 3 hàng năm tại đơn vị Cụm trưởng. Lịch tổ chức tổng kết hàng năm của các cụm, Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh sẽ có thông báo riêng.

d) Thành phần tham dự:

- Cấp tỉnh:
- + Thường trực Hội đồng TĐKT tỉnh và đại diện Ban TĐKT tỉnh;
- + Thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh phụ trách cụm;
- Các đơn vị trong Cụm:
- + Người đứng đầu đơn vị, địa phương các đơn vị thành viên;
- + Thường trực Hội đồng TĐKT các đơn vị thành viên;
- + Thành viên Hội đồng TĐKT được phân công theo dõi cụm;
- + Cán bộ phụ trách công tác thi đua của các đơn vị thành viên;
- + Các tập thể và cá nhân báo cáo tham luận điển hình tiên tiến;
- + Lực lượng huy động (Cụm trưởng, cụm phó các cụm thi đua trực thuộc và các điển hình tiên tiến của đơn vị cụm trưởng)
- + Cơ quan Báo, Đài địa phương.

đ) Nội dung:

- Báo cáo Tổng kết 01 năm thực hiện giao ước thi đua;
- Báo cáo các điển hình tiên tiến của tập thể và cá nhân;
- Đề nghị khen thưởng các đơn vị đạt thành tích xuất sắc của cụm;
- Các đơn vị thảo luận;
- Bầu Cụm trưởng, cụm phó;
- Phát động phong trào thi đua năm sau;
- Ký kết giao ước thi đua.

Nội dung trang trí:

Cờ Đảng	Cờ Tổ quốc
UBND TỈNH ĐỒNG NAI CỤM THI ĐUA	HỘI NGHỊ TỔNG KẾT PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC NĂM... PHÁT ĐỘNG VÀ KÝ KẾT GIAO ƯỚC THI ĐUA NĂM..., ngày ... tháng năm
Ảnh Bác	

e) Chương trình:

Phần I: Tổng kết phong trào thi đua yêu nước (Cụm trưởng đương nhiệm điều hành)

- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu;
- Báo cáo tổng kết phong trào thi đua yêu nước và kết quả hoạt động thi đua của cụm;
- Thảo luận đóng góp báo cáo tổng kết cụm;
- Báo cáo điển hình của tập thể là thành viên tiêu biểu trong cụm;
- Báo cáo điển hình của cá nhân tiêu biểu trong cụm;
- Nghi thức bàn giao Cụm trưởng (Bàn giao Cờ Cụm trưởng và các hồ sơ, tài liệu của Cụm)
- Bầu cụm phó.

Phần II: Phát động và ký kết giao ước thi đua (Cụm trưởng mới điều hành)

- Phát động thi đua;
- Nghi thức ký kết giao ước thi đua;
- Trao đổi chuyên môn của bộ phận nghiệp vụ Ban TĐKT;
- Phát biểu của lãnh đạo;
- Tiếp thu ý kiến chỉ đạo và bế mạc.

3. Nghi thức ký kết giao ước thi đua:

- Đọc nội dung ký kết;
- Mời lãnh đạo các đơn vị lên vị trí (xếp hàng ngang phía sau bàn ký kết)
- Mời lãnh đạo lên chứng kiến (Thành viên HĐTĐKT tỉnh theo dõi Cụm, Thường trực Hội đồng TĐKT tỉnh và đại diện Ban TĐKT tỉnh);
- Mời lần lượt từng lãnh đạo đơn vị ngồi vào vị trí ký kết (bàn ký kết đã được đề trên bàn);
- Lãnh đạo các đơn vị ký xong, bắt tay lãnh đạo chứng kiến, xếp hàng chờ các đơn vị ký xong, bắt chéo tay để chụp ảnh.

D. NỘI DUNG CÁC TIÊU CHÍ ĐỂ KÝ KẾT GIAO ƯỚC THI ĐUA:

I. Những căn cứ để đăng ký giao ước thi đua, chấm điểm thi đua:

1. Căn cứ để giao ước thi đua:

- Chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Chỉ tiêu kế hoạch được cấp có thẩm quyền giao trong năm kế hoạch.
- Đối với đơn vị không có cấp trên giao kế hoạch thì đơn vị tự đăng ký chỉ tiêu; chỉ tiêu đăng ký phải đảm bảo tính tiên tiến, phát triển.

2. Căn cứ để chấm điểm thi đua:

- Nội dung đã đăng ký giao ước thi đua đầu năm và các văn bản điều chỉnh kế hoạch, chỉ tiêu của cấp có thẩm quyền trong năm.
- Kết quả thực hiện trong năm.
- Nhận xét, đánh giá, xếp loại của các cơ quan cấp trên và địa phương.

3. Phương pháp chấm điểm thi đua:

- Các đơn vị tự chấm; các thành viên cụm rà soát, kiểm tra, đối chiếu thống nhất.
- Tất cả các chỉ tiêu thi đua được lượng hóa thành điểm.
- Dùng phương pháp so sánh để đánh giá, chấm điểm.

4. Đối tượng chấm điểm thi đua:

- Là tập thể đơn vị có tên trong các cụm thi đua theo Quyết định chia cụm của UBND tỉnh.

II. Nội dung thi đua và thang điểm thi đua:

1. Nguyên tắc chung:

a) Đối với chỉ tiêu định lượng: lấy kết quả thực hiện so với kế hoạch được giao (hoặc so với năm trước) để so sánh, đánh giá. Nếu đạt theo kế hoạch đề ra thì được hưởng 100% số điểm chuẩn của nội dung đó.

b) Đối với chỉ tiêu định tính (nhiệm vụ công tác) được lượng hóa thành các mức độ:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao được hưởng 100% điểm chuẩn.
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao được tính bằng 70% số điểm chuẩn.
- Hoàn thành nhiệm vụ được giao được tính bằng 50% số điểm chuẩn.
- Chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao, không tính điểm.

c) Trên cơ sở các tiêu chí thi đua và thang bảng điểm quy định tại hướng dẫn này, các cụm thi đua cụ thể hóa cho phù hợp với đặc điểm hoạt động của cụm, thông qua các thành viên trong cụm thống nhất thực hiện, làm cơ sở để bình xét suy tôn. Các cơ quan, đơn vị không được giao nhiệm vụ thực hiện nội dung nào trong tiêu chí thì lấy số điểm của nội dung đó chia đều cho các nội dung còn lại.

d) Khi chấm điểm lưu ý: Tự nhận xét đánh giá cần trung thực, khách quan, chứng minh được kết quả của công việc đã làm.

* **Lưu ý:** Trong quá trình chấm điểm nếu phát sinh những nội dung chưa hợp lý thì cũng không điều chỉnh quy chế đã ban hành mà chỉ ghi nhận để sửa đổi, bổ sung quy chế áp dụng cho năm sau.

2. Tiêu chí đăng ký thi đua và thang điểm thi đua:

a) Các chỉ tiêu: Tùy theo đặc thù của từng cụm thi đua để xét các chỉ tiêu theo phụ lục đính kèm.

b) Thang điểm: Các phụ lục thang điểm kèm theo cho các địa phương, đơn vị:

- Đối với các huyện, thị xã, thành phố: Phụ lục số 01.

- Đối với các sở, ban, ngành và đơn vị sự nghiệp được đánh giá công vụ: Phụ lục số 02.

- Đối với các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức Hội và đơn vị hành chính sự nghiệp không được đánh giá công vụ: Phụ lục số 03.

- Đối với các đơn vị hành chính sự nghiệp Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh: Phụ lục số 04.

- Đối với các doanh nghiệp: Căn cứ vào “Quy định tiêu chuẩn trình tự bình xét khen thưởng danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc”, “Doanh nhân xuất sắc” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai” ban hành kèm theo Quyết định số 30/2013/QĐ-UBND ngày 17/5/2013 của UBND tỉnh Đồng Nai, các đơn vị trong Cụm cụ thể hóa thang bảng điểm cho phù hợp với đặc điểm hoạt động của Cụm, để chấm điểm thi đua.

3. Thống nhất cách chấm điểm:

a) **Tiêu chí hoàn thành nhiệm vụ chính trị:**

- Đối với các huyện, thị xã, thành phố: Lấy kết quả đánh giá của UBND tỉnh về mức độ hoàn thành nhiệm vụ của địa phương để chấm điểm và xếp loại.

- Đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp được UBND tỉnh đánh giá công vụ: Lấy kết quả đánh giá công vụ của UBND tỉnh nhân với hệ số 2 cộng với đánh giá của ngành dọc Trung ương (hệ số 1) để tính điểm và xếp loại.

- Đối với các cơ quan, đơn vị không được UBND tỉnh đánh giá công vụ: Lấy kết quả đánh giá của cơ quan chủ quản cấp trên trực tiếp nhân với hệ số 2 cộng với đánh giá của ngành dọc Trung ương để tính điểm và xếp loại.

- Đối với đơn vị không có ngành dọc và cũng không thuộc diện Tỉnh ủy hoặc UBND tỉnh đánh giá, xếp loại thì so sánh số thực hiện với số kế hoạch đăng ký từ đầu năm (theo hướng phát triển, năm sau cao hơn năm trước) tính mức độ hoàn thành để tính điểm.

Lưu ý: Đơn vị nào không có ngành dọc thì lấy đánh giá của Tỉnh ủy hoặc UBND tỉnh tính điểm; và ngược lại, đơn vị nào chỉ trực thuộc Trung ương thì lấy kết quả đánh giá của Trung ương để tính điểm. Đơn vị nào có ngành dọc trực thuộc Trung ương đánh giá và Tỉnh đánh giá thì lấy kết quả đánh giá của cả Trung ương và Tỉnh để tính điểm (trong đó đánh giá của cơ quan chủ quản trực tiếp được tính hệ số 2)

- Do thời gian xét khen thưởng của các Bộ, ngành Trung ương khác nhau, Sở Nội vụ thống nhất cách đánh giá xếp loại như sau:

+ Đến ngày họp bình xét suy tôn cụm mà cơ quan, đơn vị đã trình Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ nhưng chưa có kết quả chính thức, đơn vị đó phải báo cáo rõ cho Cụm trưởng và các đơn vị thành viên trong cụm biết tại cuộc

hợp và căn cứ vào văn bản hiệp y của Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng hoặc văn bản đề nghị mức độ đánh giá (đối với những trường hợp không hiệp y) để tính điểm.

+ Cụm phải lập biên bản ghi rõ hai phương án kết quả chấm điểm:

. Phương án kết quả chấm điểm nếu có Quyết định khen thưởng hoặc kết quả đánh giá của cấp trên bằng văn bản;

. Phương án kết quả chấm điểm nếu không có Quyết định khen thưởng hoặc kết quả đánh giá của cấp trên bằng văn bản;

và trình khen với hai phương án gửi về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.

+ Thời gian bổ sung kết quả khen thưởng hạn chót là ngày cuối của tháng 02 năm sau. Khi có quyết định khen thưởng hoặc kết quả đánh giá bằng văn bản của cấp trên, đơn vị báo cáo và gửi về Cụm trưởng và cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh. Nếu đến cuối tháng 2, không có Quyết định khen thưởng hoặc kết quả đánh giá của cấp trên bằng văn bản thì Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng sẽ trình theo kết quả "Phương án điểm nếu không có Quyết định khen thưởng hoặc kết quả đánh giá của cấp trên bằng văn bản".

- Đầu năm, các đơn vị đăng ký chỉ tiêu kế hoạch với Cụm trưởng và Thường trực Hội đồng TĐKT tỉnh làm cơ sở để đánh giá xếp loại vào cuối năm.

b) Tiêu chí chấp hành chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, Pháp luật nhà nước, tích cực tham gia các hoạt động xã hội

- **Nội dung 1: "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh":**

Thực hiện các tiêu chí do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đề ra và được Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đánh giá vào cuối năm và gửi về cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh trước ngày 15/12.

- **Nội dung 2: Tổ chức phong trào thi đua "Dân vận khéo":**

Thực hiện theo các tiêu chí của Ban Dân vận Tỉnh ủy đề ra và được Ban Dân vận Tỉnh ủy đánh giá vào cuối năm và gửi về cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh trước ngày 15/12.

- **Nội dung 3: Tổ chức phong trào thi đua "Toàn tỉnh chung sức Xây dựng nông thôn mới":**

Thực hiện các tiêu chí do UBND tỉnh đề ra và đề nghị cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo chương trình nông nghiệp, nông dân, nông thôn và xây dựng nông thôn mới đánh giá và gửi về cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh trước ngày 15/12.

- **Nội dung 4: "Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"**

Đề nghị Văn phòng Ban Chỉ đạo Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa kiểm tra, đánh giá và gửi về cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh trước ngày 15/12.

- **Nội dung 5: "Công tác xã hội từ thiện, đền ơn đáp nghĩa":**

+ Tham gia đủ các phong trào bao gồm các quỹ: Ngày vì người nghèo, đền ơn đáp nghĩa, chất độc da cam, ngày vì trẻ thơ và các hoạt động xã hội từ thiện khác do tỉnh phát động.

+ Mức độ đóng góp: Do các đơn vị trong Cụm cụ thể hóa cho phù hợp với đặc điểm hoạt động của Cụm để chấm điểm.

Kính đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tổng hợp và gửi về cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh trước ngày 15/12.

- **Nội dung 6: "Thực hiện Luật phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm":**

Đề nghị cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh Đồng Nai về Phòng chống tham nhũng đánh giá và gửi về cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh trước ngày 15/12.

- **Nội dung 7: "Thực hiện Luật An toàn giao thông":**

Đề nghị Công an tỉnh Đồng Nai tổng hợp các trường hợp cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ LLVT vi phạm và gửi về cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh trước ngày 15/12.

- Nội dung 8: “Thực hiện Luật Cán bộ công chức”:

Đề nghị Thanh tra Sở Nội vụ tổng hợp các trường hợp cán bộ, công chức, viên chức vi phạm và gửi về cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh trước ngày 15/12.

Cứ 01 cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức vi phạm thì trừ 2 điểm trong thang điểm. Nếu số cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức vi phạm nhiều hơn số điểm chuẩn tối đa trong thang điểm thì tiếp tục trừ vào số điểm chung của đơn vị.

c) Tiêu chí công tác xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể chính trị, xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh

- Nội dung 1: “Xây dựng tổ chức Đảng”:

Kính đề nghị Đảng ủy khối Dân chính Đảng, Đảng ủy khối Doanh nghiệp đánh giá và gửi về cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh trước ngày 15/12.

- Nội dung 2: “Xây dựng tổ chức Đoàn thể”:

Các cơ quan, đơn vị không có đủ các tổ chức đoàn thể thì lấy số điểm của các tổ chức đó chia đều cho các tổ chức còn lại.

Kính đề nghị Hội Cựu Chiến binh tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Công đoàn viên chức và Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM tỉnh đánh giá và gửi về cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh trước ngày 15/12.

- Nội dung 3: “Thực hiện việc phổ biến tuyên truyền pháp luật”

Đề nghị Sở Tư pháp kiểm tra, đánh giá và gửi về cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh trước ngày 15/12.

- Nội dung 4: “Thực hiện công tác quản lý tài chính, tài sản, công sản”

Đề nghị Sở Tài chính kiểm tra, đánh giá và gửi về cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh trước ngày 15/12.

- Nội dung 5: “Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở”

Kính đề nghị Ban Dân vận Tỉnh ủy đánh giá và gửi về cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh trước ngày 15/12.

- Nội dung 6: “Thực hiện công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo”:

Đề nghị Thanh tra tỉnh kiểm tra, đánh giá và gửi về cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh trước ngày 15/12.

- Nội dung 7: “Thực hiện công tác tổng hợp báo cáo”:

Đề nghị Văn phòng UBND tỉnh, cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh Đồng Nai về Phòng chống tham nhũng, Ban Dân vận Tỉnh ủy kiểm tra, đánh giá và gửi về cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh trước ngày 15/12.

- Nội dung 8: “Thực hiện công tác ứng dụng khoa học công nghệ, công nghệ thông tin trong quản lý điều hành cơ quan, đơn vị”

Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Thông tin và Truyền thông kiểm tra, đánh giá và gửi về cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh trước ngày 15/12.

- Nội dung 9: “Thực hiện công tác Thi đua - Khen thưởng”

Đề nghị Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh kiểm tra, đánh giá và gửi về cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh trước ngày 15/12.

Ghi chú: Đề nghị các cơ quan, đơn vị đánh giá quy về 4 mức tương ứng như sau:

A+: Hoàn thành xuất sắc;

B: Hoàn thành;

A: Hoàn thành tốt;

C: Chưa hoàn thành.

3. Điểm cộng, điểm trừ và điểm phạt:

a) Điểm cộng:

- Cộng thêm điểm cho những chỉ tiêu vượt kế hoạch được cấp trên giao, mỗi 1% vượt được cộng 01 điểm nhưng tổng số điểm cộng cho nội dung này không được quá 10 điểm.

- Cộng điểm cho những đề xuất mới, sáng tạo đem lại hiệu quả, được cấp có thẩm quyền công nhận. Mỗi nội dung được cộng 05 điểm nhưng không quá 10 điểm;

- Trong năm, địa phương, cơ quan, đơn vị nào được quyết định khen thưởng từ hình thức Bằng khen Thủ tướng trở lên thì được cộng thêm 5 điểm (chỉ tính điểm cho các đơn vị, địa phương thuộc cụm thi đua của tỉnh, không tính điểm cho các đơn vị trực thuộc và cá nhân).

- Địa phương, cơ quan, đơn vị nào được Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng đột xuất trong năm thì được cộng thêm 3 điểm/ 1 trường hợp.

- Cộng 03 điểm cho đơn vị cụm trường được UBND tỉnh tặng bằng khen cho cụm về thành tích xuất sắc trong hoạt động cụm (điểm cộng được tính vào năm sau)

** Lưu ý: phải có đầy đủ hồ sơ chứng minh kèm theo mới được cộng điểm và tổng số điểm thưởng không quá 50 điểm.*

b) Điểm trừ:

- Trừ điểm Cụm trường đối với những Cụm có đơn vị thành viên không đăng ký thi đua (mỗi đơn vị không đăng ký trừ 2 điểm);

- Trừ 10 điểm đối với các đơn vị không đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của đơn vị cấp dưới.

- Đối với cán bộ công chức là lãnh đạo Trường, Phó phòng trở lên vi phạm kỷ luật từ khiển trách trở lên thì cứ 01 hình thức kỷ luật (theo điều 78 Luật cán bộ công chức năm 2008) bị trừ 5 điểm cho 01 trường hợp; Đối với cán bộ công chức, viên chức bị trừ 2 điểm cho mỗi trường hợp (Nội dung này không trừ điểm cho các đơn vị, địa phương được UBND tỉnh đánh giá công vụ vì đã trừ trong phần đánh giá công vụ)

- Nếu có cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức vi phạm pháp luật bị xử lý hình sự thì hạ bậc thi đua của đơn vị;

- Không tham gia 1 cuộc họp do tỉnh hoặc cụm tổ chức liên quan đến công tác TĐKT trừ 2 điểm/1 lần;

- Tham gia cuộc họp không đúng thành phần trừ 1 điểm/1 lần.

- Đơn vị bị nhắc nhở bằng văn bản về công tác thi đua, khen thưởng thì trừ 2 điểm/1 văn bản; bị phê bình bằng văn bản thì 4 điểm/1 văn bản.

c) Điểm phạt:

Đối với các chỉ tiêu, nhiệm vụ do đơn vị tự đánh giá, chấm điểm, nếu không trung thực sẽ được chấm lại theo quy định, đồng thời bị phạt gấp đôi số điểm do không trung thực mà có (hoặc hạ hai bậc thi đua, nếu nội dung không trung thực liên quan đến hạ bậc thi đua).

Ví dụ: Đơn vị A có 01 cán bộ công chức, viên chức là Lãnh đạo Trường, phó phòng vi phạm kỷ luật khiển trách (theo điều 78 Luật cán bộ công chức năm 2008), nhưng đơn vị A không tự trừ điểm. Khi bị phát hiện, đơn vị A sẽ bị điểm trừ và điểm phạt như sau:

- Điểm trừ: trừ 5 điểm theo quy định.

- Điểm phạt: 5 điểm x 2 = 10 điểm

Vậy tổng số điểm đơn vị A bị loại ra khỏi bảng điểm là 15 điểm.

III. Bình xét thi đua:

I. Suy tôn đơn vị thành viên của cụm:

- Căn cứ vào nội dung, chỉ tiêu, thang điểm, phương pháp chấm điểm đã được cụm thống nhất và ký kết thực hiện trong năm, các đơn vị thuộc cụm thi đua tự chấm điểm và gửi kết quả cho Cụm trưởng (bộ phận thi đua - khen thưởng của đơn vị được bầu chọn là Cụm trưởng) để giúp Cụm trưởng rà soát bảng điểm tự chấm của từng đơn vị trong cụm; Tổ chức kiểm tra các đơn vị thành viên và đề xuất những nội dung cần điều chỉnh trong bảng điểm. Trên cơ sở kết quả kiểm tra, Cụm trưởng sẽ báo cáo với các đơn vị thành viên trong cụm.

- Tại phiên họp tổng kết bình xét thi đua cuối năm, lãnh đạo các đơn vị thuộc cụm thi đua trao đổi thảo luận nhằm thống nhất đánh giá, nhận xét chung kết quả thi đua trong năm của cụm và từng đơn vị thành viên; đồng thời lãnh đạo các đơn vị thống nhất đánh giá, nhận xét chấm điểm, xếp hạng (từ số điểm cao nhất đến số điểm thấp nhất) và bình chọn những đơn vị tiêu biểu để suy tôn. Đơn vị được bình chọn suy tôn phải thật sự xứng đáng là xuất sắc tiêu biểu.

- Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh và các cơ quan có liên quan cùng tham gia ý kiến việc chấm điểm thi đua của các đơn vị trong cụm.

- Căn cứ tình hình và kết quả thực hiện phong trào thi đua của các Cụm thi đua trong những năm qua; Căn cứ quy mô hoạt động và nhiệm vụ chính trị - kinh tế - xã hội của từng Cụm, Sở Nội vụ quy định số lượng đơn vị được bình chọn, suy tôn đề nghị UBND tỉnh tặng Cờ thi đua xuất sắc và bằng khen của từng Cụm như sau:

STT	Đơn vị	Số lượng cờ	Số lượng bằng khen
1.	Cụm 1	1 nhất, 1 nhì	2
2.	Cụm 2	1 nhất, 1 nhì	3
3.	Cụm 3	1 nhất, 1 nhì, 1 ba	4
4.	Cụm 4	1 nhất, 1 nhì, 1 ba	3
5.	Cụm 5	Nhóm có đánh giá công vụ : 1 nhất, 1 nhì, 1 ba Nhóm không có đánh giá công vụ: 1 nhất	3 1
6.	Cụm 6	1 nhất, 1 nhì, 1 ba	4
7.	Cụm 7	1 nhất, 1 nhì, 1 ba	2
8.	Cụm 8	1 nhất, 1 nhì, 1 ba	3
9.	Cụm 9	1 nhất, 1 nhì	2
10.	Cụm 10	1 nhất, 1 nhì	4
11.	Cụm 11	1 nhất, 1 nhì	4
12.	Cụm 12	1 nhất, 1 nhì	3
13.	Cụm 13	Nhóm Chuyên môn - Trí thức: 1 nhất Nhóm An sinh - Xã hội : 1 nhất, 1 nhì	2 3
14.	Cụm 14	1 nhất, 1 nhì, 1 ba	2
15.	Cụm 15	Nhóm có đánh giá công vụ : 1 nhất Nhóm không có đánh giá công vụ: 1 nhất	2 2
16.	Cụm 16	1 nhất, 1 nhì, 1 ba	3
17.	Cụm 17	Nhóm có đánh giá công vụ : 1 nhất Nhóm không có đánh giá công vụ: 1 nhất	2 3
18.	Cụm 18	1 nhất	3
19.	Cụm 19	Nhóm Sản xuất kinh doanh : 1 nhất, 1 nhì Nhóm Thương mại - Dịch vụ: 1 nhất	2 2

2. Suy tôn tập thể cụm:

- Tiêu chuẩn xét:

Căn cứ kết quả hoạt động của cụm trong năm, Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh sẽ bình chọn các tập thể cụm đạt các tiêu chí sau để khen thưởng:

+ Có 70% trở lên các đơn vị thành viên của cụm hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

+ Tổ chức từ 01 hoạt động chung cấp cụm trở lên hiệu quả.

+ Có từ 01 công trình xã hội từ thiện cấp cụm trở lên.

+ Các đơn vị thành viên tham gia đầy đủ các hoạt động do tỉnh tổ chức.

+ Lãnh đạo của các đơn vị thành viên không có ai bị xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

+ Làm tốt công tác nhân rộng điển hình tiên tiến cấp cụm.

+ Có xây dựng kế hoạch hoạt động năm của cụm.

+ Nội bộ cụm đoàn kết.

- **Khen thưởng:** Tập thể cụm được suy tôn: tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Danh hiệu thi đua và Hình thức khen thưởng:

a) Bằng khen UBND tỉnh:

Những đơn vị, địa phương đề nghị tặng Bằng khen phải đảm bảo các điều kiện sau:

- Về số điểm:

+ Đối với nhóm có đánh giá công vụ: đạt số điểm từ 750 điểm trở lên;

+ Đối với nhóm không có đánh giá công vụ: đạt số điểm từ 900 điểm trở lên.

- Về công tác nội bộ:

+ Không có cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức vi phạm pháp luật trong công tác chuyên môn bị xử lý hình sự;

+ Không có lãnh đạo từ cấp Phó Thủ trưởng trở lên (hoặc tương đương) bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên;

- Trường hợp có 02 đơn vị trở lên cùng điểm thì phải bỏ phiếu kín để suy tôn.

- Được cụm thống nhất đề nghị.

Lưu ý: Đối với những đơn vị, địa phương được UBND tỉnh đánh giá công vụ ngoài những tiêu chuẩn nêu trên phải được đánh giá mức độ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

b) Cờ thi đua xuất sắc của UBND tỉnh:

Những đơn vị, địa phương đề nghị tặng Cờ thi đua xuất sắc của UBND tỉnh phải đảm bảo các điều kiện sau:

- Về số điểm:

+ Đối với nhóm có đánh giá công vụ: đạt số điểm từ 950 điểm trở lên;

+ Đối với nhóm không có đánh giá công vụ: đạt số điểm từ 965 điểm trở lên.

- Về công tác nội bộ:

+ Không có cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức vi phạm pháp luật trong công tác chuyên môn bị xử lý hình sự;

+ Không có lãnh đạo từ cấp Phó Thủ trưởng trở lên (hoặc tương đương) bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên;

- Được cụm thống nhất suy tôn từ điểm cao xuống thấp;

- Trường hợp có 02 đơn vị trở lên cùng điểm thì phải bỏ phiếu kín để suy tôn.

Lưu ý: Đối với những đơn vị, địa phương được UBND tỉnh đánh giá công vụ ngoài những tiêu chuẩn nêu trên phải được đánh giá mức độ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

c) *Cờ thi đua xuất sắc của Chính phủ*: Căn cứ vào kết quả bình chọn của các cụm, Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng sẽ xem xét trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, trình Thủ tướng Chính phủ xét tặng Cờ Thi đua của Chính phủ cho các đơn vị, địa phương dẫn đầu các cụm thi đua.

d) *Các trường hợp sau đây không xét khen thưởng cho đơn vị, địa phương*:

- Không đăng ký và không ký kết giao ước thi đua.
- Các tổ chức Đảng, Đoàn thể không được đánh giá chất lượng hoặc đánh giá mức độ từ trung bình trở xuống.
- Nội bộ mất đoàn kết (căn cứ kết luận của cơ quan có thẩm quyền).
- Người đứng đầu đơn vị bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.
- Không gửi báo cáo định kỳ hoặc gửi chậm quá 7 ngày.

3. Hồ sơ đề nghị khen thưởng: (01 bộ)

- Tờ trình của Cụm trưởng;
- Danh sách kèm theo tờ trình;
- Biên bản họp bình xét chấm điểm thi đua của cụm;
- Bản Báo cáo tổng kết và tự chấm điểm của các đơn vị trong cụm;
- Bản sao các Quyết định khen thưởng, kỷ luật, các văn bản đánh giá công tác chuyên môn của Trung ương và Tỉnh;
- Các văn bản chỉ đạo công tác thi đua trong năm;
- Xác nhận việc chấp hành pháp luật về thuế, môi trường và lao động của các đơn vị hoạt động kinh tế;
- Bản sao các tài liệu (chứng từ, hình ảnh...) chứng minh các hoạt động nhân điển hình tiên tiến, công tác xã hội từ thiện, ...

IV. Đăng ký thi đua:

- Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng và Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010, các đơn vị tham gia phong trào thi đua đều phải đăng ký thi đua, xác định mục tiêu, chỉ tiêu thi đua; không đăng ký thi đua sẽ không được xem xét, công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

- Các đơn vị gửi hồ sơ đăng ký thi đua về Cụm trưởng trước ngày 15 tháng 3 hàng năm.

- Cụm trưởng tổng hợp đăng ký thi đua của các đơn vị thành viên gửi về Ban Thi đua - Khen thưởng trước ngày 30/3.

- Hồ sơ đăng ký thi đua

Đơn vị thành viên cụm gửi cho cụm trưởng mỗi loại 02 bộ gồm:

- + Văn bản đăng ký thi đua (theo mẫu đính kèm);
- + Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm.

Cụm trưởng gửi cho Ban Thi đua - Khen thưởng 01 bộ, lưu 01 bộ gồm:

- + Bảng tổng hợp đăng ký thi đua (theo mẫu đính kèm);
- + Bộ hồ sơ đăng ký thi đua của các đơn vị thành viên;

* **Lưu ý:** Cụm trưởng chỉ tổng hợp danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đối với tập thể lớn. Ví dụ: Huyện Long Thành, Sở Kế hoạch - Đầu tư, Hội chữ thập đỏ tỉnh, Ban Quản lý các Khu Công nghiệp tỉnh, Cục Hải quan Đồng Nai, Kho bạc tỉnh Đồng Nai...

Trên đây là nội dung hướng dẫn về việc tổ chức, hoạt động và xây dựng thang điểm bình xét thi đua các cụm thi đua trong tỉnh. Hướng dẫn này thay thế hướng dẫn 945/SNV-TĐKT ngày 12/6/2012 của Sở Nội vụ. Trong quá trình thực hiện có những điểm nào chưa phù hợp đề nghị các địa phương, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Nội vụ để bổ sung, sửa đổi.

Sở Nội vụ đề nghị các ngành, các đơn vị có liên quan đến việc thẩm định số liệu và đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí thi đua, quan tâm phối hợp để thực hiện tốt hướng dẫn này./.

Nơi nhận:

- Ban TĐKT TW;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh; TT.UBMTTQ tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh;
- Thành viên 19 cụm thi đua;
- Lãnh đạo Sở Nội vụ;
- Ban TĐKT tỉnh;
- Lưu: VT-TĐKT.

<Bích Thủy>

KT. GIÁM ĐỐC 
PHÓ GIÁM ĐỐC 

Lê Mai Thanh

Mẫu văn bản đăng ký thi đua của đơn vị thành viên cum

CỤM THI ĐUA:

Tên đơn vị:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /.....

....., ngày tháng năm

Về việc đăng ký thi đua
năm

Kính gửi:

- Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh;
- Cụm trưởng Cụm Thi đua

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2005;

Căn cứ Hướng dẫn của Sở Nội vụ hướng dẫn về việc tổ chức hoạt động và xây dựng thang điểm bình xét thi đua các Cụm Thi đua trong tỉnh; (Tên cơ quan, đơn vị, địa phương) đăng ký thi đua năm, với các nội dung sau:

I. Đăng ký thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm

1. Nhiệm vụ chung.
2. Các chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu.

* Lưu ý: Nêu rõ các chỉ tiêu, nhiệm vụ phân đầu thực hiện trong năm để làm căn cứ chấm điểm cuối năm. Chỉ tiêu, nhiệm vụ nào không đăng ký, nếu cuối năm vượt thì cũng không được tính điểm thưởng cho chỉ tiêu, nhiệm vụ đó. Chỉ tiêu, nhiệm vụ nào được đăng ký mà không đạt sẽ trừ điểm theo tỉ lệ không hoàn thành.

II. Đăng ký các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng:

1. Cờ Thi đua của Chính phủ: (ghi rõ tên tập thể đăng ký)
2. Cờ Thi đua xuất sắc của UBND tỉnh: (ghi rõ tên tập thể đăng ký)
3. Bằng khen UBND tỉnh: (ghi rõ tên tập thể đăng ký)

(Tên cơ quan, đơn vị, địa phương) phân đầu thực hiện đạt các nội dung đăng ký trên; (Tên cơ quan, đơn vị, địa phương) sẽ thường xuyên gửi báo cáo thực hiện về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh và Cụm trưởng biết.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VT.

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
(Ký tên, đóng dấu)

CỤM THI ĐUA

BẢNG TỔNG HỢP ĐĂNG KÝ THI ĐUA NĂM

STT	Tên đơn vị thành viên	Danh hiệu thi đua		Hình thức khen thưởng (Bảng khen UBND tỉnh)	Hồ sơ gồm		Ngày nhận đăng ký thi đua	Ghi chú
		Cờ thi đua tỉnh	Cờ thi đua Chính phủ		Văn bản đăng ký	Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ		
1								
2								
3								
4								
5	...							
	Tổng cộng							

Người tổng hợp
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Thủ trưởng đơn vị cụm trưởng
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Ban Thi đua - Khen thưởng;
- Các đơn vị thành viên;
- Lưu cụm trưởng.

PHỤ LỤC SỐ 01
THANG BẢNG ĐIỂM ĐỐI VỚI CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ
 (Kèm theo Hướng dẫn số 1113/SNV-TĐKT ngày 18 tháng 6 năm 2013 của Sở Nội vụ)

1. Tiêu chí 1: Hoàn thành nhiệm vụ chính trị:

Số TT	Nội dung chấm điểm	Điểm			
1.	- UBND tỉnh đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	800	600	400	300
2.	- UBND tỉnh đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ				
3.	- UBND tỉnh đánh giá hoàn thành nhiệm vụ				
4.	- UBND tỉnh đánh giá chưa hoàn thành nhiệm vụ				
	Điểm đạt được				

2. Tiêu chí 2: Chấp hành chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia các hoạt động xã hội:

Số TT	Nội dung chấm điểm	Điểm			
1.	Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh:				
	- A+	30			
	- A		20		
	- B			10	
	- C				0
2.	Tổ chức phong trào thi đua “Dân vận khéo”:				
	- A+	30			
	- A		20		
	- B			10	
	- C				0
3.	Tổ chức phong trào thi đua “Toàn tỉnh chung sức Xây dựng Nông thôn mới”:				
	- A+	30			
	- A		20		
	- B			10	
	- C				0
4.	Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở huyện:				
	- A+	30			
	- A		20		
	- B			10	
	- C				0
5.	Công tác xã hội từ thiện, đền ơn đáp nghĩa:				
	* Tham gia phong trào:				
	- Tham gia đủ các phong trào	15			
	- Tham gia 4/5 phong trào		10		
	- Tham gia 3/5 phong trào			5	
	- Tham gia 2/5 phong trào				
	- Tham gia 1/5 phong trào				0
	* Mức đóng góp:	15			
	Điểm đạt được				

PHỤ LỤC SỐ 02
THANG BẢNG ĐIỂM ĐỐI VỚI CÁC SỞ, NGÀNH, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP
ĐƯỢC UBND TỈNH ĐÁNH GIÁ CÔNG VỤ
 (Kèm theo Hướng dẫn số 1113/SNV-TĐKT ngày 18 tháng 6 năm 2013 của Sở Nội vụ)

1. Tiêu chí 1: Hoàn thành nhiệm vụ chính trị:

Căn cứ vào kết quả đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn của Bộ, Ban, Ngành, Đoàn thể TW và UBND tỉnh để xếp loại

Số TT	Nội dung chấm điểm	Điểm			
1.	Bộ, Ban, Ngành, Đoàn thể TW đánh giá:				
	- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	800			
	- Hoàn thành tốt nhiệm vụ		600		
	- Hoàn thành nhiệm vụ			400	
	- Chưa hoàn thành nhiệm vụ				300
2.	UBND tỉnh đánh giá				
	- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	800 x 2			
	- Hoàn thành tốt nhiệm vụ		600 x 2		
	- Hoàn thành nhiệm vụ			400 x 2	
	- Chưa hoàn thành nhiệm vụ				300 x 2
	Điểm đạt được	(1 + 2) :3	(1 + 2) :3	(1 + 2) :3	(1 + 2) :3

2. Tiêu chí 2: Chấp hành chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia các hoạt động xã hội

Số TT	Nội dung chấm điểm	Điểm			
1.	Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh:				
	- A+	30			
	- A		20		
	- B			10	
	- C				0
2.	Tổ chức phong trào thi đua “Dân vận khéo”:				
	- A+	30			
	- A		20		
	- B			10	
	- C				0
3.	Tổ chức phong trào thi đua “Toàn tình chung sức Xây dựng Nông thôn mới”:				
	- A+	30			
	- A		20		
	- B			10	
	- C				0
4.	Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở cơ quan, đơn vị:				
	- A+	30			
	- A		20		
	- B			10	
	- C				0
5.	Công tác xã hội từ thiện, đền ơn đáp nghĩa:				
	* Tham gia phong trào:				
	- Tham gia đủ các phong trào	15			
	- Tham gia 4/5 phong trào		10		
	- Tham gia 3/5 phong trào			5	
	- Tham gia 2/5 phong trào				
	- Tham gia 1/5 phong trào				0
	* Mức đóng góp:	15			
	Điểm đạt được				

PHỤ LỤC SỐ 03
THANG BẢNG ĐIỂM ĐỐI VỚI CÁC BAN, NGÀNH, ĐOÀN THỂ, CÁC TỔ CHỨC HỘI
VÀ ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH SỰ NGHIỆP KHÔNG ĐÁNH GIÁ CÔNG VỤ
 (Kèm theo Hướng dẫn số 1113/SNV-TĐKT ngày 18 tháng 6 năm 2013 của Sở Nội vụ)

1. Tiêu chí 1: Hoàn thành nhiệm vụ chính trị:

Căn cứ vào kết quả đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn của Bộ, Ban, Ngành, Đoàn thể TW và kế hoạch, nhiệm vụ được cấp trên giao để tự xếp loại

Số TT	Nội dung chấm điểm	Điểm			
1.	Bộ, Ban, Ngành, Đoàn thể TW đánh giá:				
	- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	650			
	- Hoàn thành tốt nhiệm vụ		455		
	- Hoàn thành nhiệm vụ			325	
	- Chưa hoàn thành nhiệm vụ				200
2.	Cơ quan chủ quản cấp trên đánh giá:				
	- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	650 x 2			
	- Hoàn thành tốt nhiệm vụ		455 x 2		
	- Hoàn thành nhiệm vụ			325 x 2	
	- Chưa hoàn thành nhiệm vụ				200 x 2
	Điểm đạt được	(1 + 2) : 3	(1 + 2) : 3	(1 + 2) : 3	(1 + 2) : 3

2. Tiêu chí 2: Chấp hành chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia các hoạt động xã hội:

Số TT	Nội dung chấm điểm	Điểm			
1.	Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh:				
	- A+	20			
	- A		15		
	- B			10	
	- C				0
2.	Tổ chức phong trào thi đua “Dân vận khéo”:				
	- A+	20			
	- A		15		
	- B			10	
	- C				0
3.	Tổ chức phong trào thi đua “Toàn tình chung sức Xây dựng Nông thôn mới”:				
	- A+	20			
	- A		15		
	- B			10	
	- C				0
4.	Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở cơ quan, đơn vị:				
	- A+	20			
	- A		15		
	- B			10	
	- C				0
5.	Công tác xã hội từ thiện, đền ơn đáp nghĩa:				
	* Tham gia phong trào:				
	- Tham gia đủ các phong trào	10			
	- Tham gia 4/5 phong trào		7.5		
	- Tham gia 3/5 phong trào			5	

	- Tham gia 2/5 phong trào				2.5
	- Tham gia 1/5 phong trào				0
	* Mức đóng góp:	10			
6.	Thực hiện Luật Phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm:				
	- A+	20			
	- A		15		
	- B			10	
	- C				0
7.	Thực hiện Luật An toàn giao thông:				
	- A+	10			
	- A		7		
	- B			5	
	- C				0
8.	Thực hiện Luật Cán bộ công chức				
	- A+	10			
	- A		7		
	- B			5	
	- C				0
9.	Thực hiện các luật, quy định khác				
	- A+	10			
	- A		7		
	- B			5	
	- C				0
Điểm đạt được					

3. Tiêu chí 3: Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể chính trị, xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh:

Số TT	Nội dung chấm điểm	Điểm			
1.	Xây dựng tổ chức Đảng:				
	- A+	40			
	- A		30		
	- B			10	
	- C				0
2.	Xây dựng tổ chức Đoàn thể:				
	- A+	30			
	- A		20		
	- B			10	
	- C				0
3.	Thực hiện việc phổ biến tuyên truyền pháp luật:				
	- A+	10			
	- A		7		
	- B			5	
	- C				0
4.	Thực hiện công tác quản lý tài chính, tài sản, công sản:				
	- A+	10			
	- A		7		
	- B			5	
	- C				0
5.	Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở:				
	- A+	10			
	- A		7		
	- B			5	
	- C				0

6.	Thực hiện công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo:				
	- A+	10			
	- A		7		
	- B			5	
	- C				0
7.	Thực hiện công tác tổng hợp báo cáo:				
	- A+	10			
	- A		7		
	- B			5	
	- C				0
8.	Thực hiện công tác ứng dụng khoa học công nghệ, công nghệ thông tin trong quản lý điều hành cơ quan, đơn vị:				
	- A+	10			
	- A		7		
	- B			5	
	- C				0
9.	Thực hiện công tác Thi đua, khen thưởng:				
	- A+	20			
	- A		15		
	- B			10	
	- C				0
	Điểm đạt được				

PHỤ LỤC SỐ 04
THANG BẢNG ĐIỂM ĐỐI VỚI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH SỰ NGHIỆP TRUNG ƯƠNG
ĐỒNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI

(Kèm theo Hướng dẫn số 1113/SNV-TĐKT ngày 18 tháng 6 năm 2013 của Sở Nội vụ)

1. Tiêu chí 1: Hoàn thành nhiệm vụ chính trị:

Căn cứ vào kết quả đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn của cơ quan cấp trên trực tiếp để xếp loại:

Số TT	Nội dung chấm điểm	Điểm			
1.	- Cơ quan cấp trên đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	650	455	325	200
2.	- Cơ quan cấp trên đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ				
3.	- Cơ quan cấp trên đánh giá hoàn thành nhiệm vụ				
4.	- Cơ quan cấp trên đánh giá chưa hoàn thành nhiệm vụ				
Điểm đạt được					

2. Tiêu chí 2: Chấp hành chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia các hoạt động xã hội:

Số TT	Nội dung chấm điểm	Điểm			
1.	Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh:				
	- A+	20			
	- A		15		
	- B			10	
	- C				0
2.	Tổ chức phong trào thi đua “Dân vận khéo”:				
	- A+	20			
	- A		15		
	- B			10	
	- C				0
3.	Tổ chức phong trào thi đua “Toàn tỉnh chung sức Xây dựng Nông thôn mới”:				
	- A+	20			
	- A		15		
	- B			10	
	- C				0
4.	Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở cơ quan, đơn vị:				
	- A+	20			
	- A		15		
	- B			10	
	- C				5
5.	Công tác xã hội từ thiện, đền ơn đáp nghĩa:				
	* Tham gia phong trào:				
	- Tham gia đủ các phong trào	10			
	- Tham gia 4/5 phong trào		7.5		
	- Tham gia 3/5 phong trào			5	
	- Tham gia 2/5 phong trào				2.5
	- Tham gia 1/5 phong trào				0
	* Mức đóng góp:	10			
6.	Thực hiện Luật Phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm:				
	- A+	20			
	- A		15		
	- B			10	
	- C				0

7.	Thực hiện Luật An toàn giao thông:				
	- A+	10			
	- A		7		
	- B			5	
	- C				0
8.	Thực hiện Luật Cán bộ công chức				
	- A+	10			
	- A		7		
	- B			5	
	- C				0
9.	Thực hiện các luật, quy định khác				
	- A+	10			
	- A		7		
	- B			5	
	- C				0
Điểm đạt được					

3. Tiêu chí 3: Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể chính trị, xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh:

Số TT	Nội dung chấm điểm	Điểm			
1.	Xây dựng tổ chức Đảng:				
	- A+	40			
	- A		30		
	- B			10	
	- C				0
2.	Xây dựng tổ chức Đoàn thể:				
	- A+	30			
	- A		20		
	- B			10	
	- C				0
3.	Thực hiện việc phổ biến tuyên truyền pháp luật:				
	- A+	10			
	- A		7		
	- B			5	
	- C				0
4.	Thực hiện công tác quản lý tài chính, tài sản, công sản:				
	- A+	10			
	- A		7		
	- B			5	
	- C				0
5.	Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở:				
	- A+	10			
	- A		7		
	- B			5	
	- C				0
6.	Thực hiện công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo:				
	- A+	10			
	- A		7		
	- B			5	
	- C				0
7.	Thực hiện công tác tổng hợp báo cáo:				
	- A+	10			
	- A		7		

	- B			5	
	- C				0
8.	Thực hiện công tác ứng dụng khoa học công nghệ, công nghệ thông tin trong quản lý điều hành cơ quan, đơn vị:				
	- A+	10			
	- A		7		
	- B			5	
	- C				0
9.	Thực hiện công tác Thi đua, khen thưởng:				
	- A+	20			
	- A		15		
	- B			10	
	- C				0
	Điểm đạt được				

THÔNG BÁO LỊCH CÁC CỤM TỔ CHỨC SƠ KẾT, TỔNG KẾT Năm 2013

(Kèm theo Hướng dẫn số 1113/SNV-TĐKT ngày 18 tháng 6 năm 2013 của Sở Nội vụ)

STT	Tên Cụm	Ngày sơ kết	Ngày tổng kết
1.	Cụm 1	Chiều 12/7/2013	Sáng 14/3/2014
2.	Cụm 2	Sáng 11/7/2013	Sáng 13/3/2014
3.	Cụm 3	Sáng 02/7/2013	Sáng 27/02/2014
4.	Cụm 4	Sáng 04/7/2013	Sáng 18/02/2014
5.	Cụm 5	Sáng 05/7/2013	Sáng 06/3/2014
6.	Cụm 6	Chiều 04/7/2013	Sáng 05/3/2014
7.	Cụm 7	Chiều 02/7/2013	Sáng 07/3/2014
8.	Cụm 8	Chiều 08/7/2013	Sáng 20/02/2014
9.	Cụm 9	Sáng 09/7/2013	Chiều 21/02/2014
10.	Cụm 10	Chiều 09/7/2013	Sáng 19/02/2014
11.	Cụm 11	Chiều 11/7/2013	Sáng 21/02/2014
12.	Cụm 12	Chiều 05/7/2013	Chiều 14/02/2013
13.	Cụm 13	Chiều 10/7/2013	Sáng 26/02/2014
14.	Cụm 14	Sáng 10/7/2013	Sáng 11/3/2014
15.	Cụm 15	Sáng 15/7/2013	Sáng 12/3/2014
16.	Cụm 16	Chiều 15/7/2013	Sáng 14/02/2014
17.	Cụm 17	Sáng 12/7/2013	Sáng 04/3/2014
18.	Cụm 18	Sáng 16/7/2013	Sáng 28/02/2014
19.	Cụm 19	Chiều 16/7/2013	Sáng 25/02/2014

*** Ghi chú:**

- Các cụm không có đánh giá công vụ: tổng kết từ trung tuần tháng 2 đến cuối tháng 2.
- Các cụm có đánh giá công vụ: tổng kết từ đầu tháng 3 đến trung tuần tháng 3.